

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG KIẾN TRÚC KIDSPACE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG KIẾN TRÚC KIDSPACE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIDSPACE ARCHITECTURE
CONSTRUCTION AND DESIGN CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KIDSPACE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107345254

3. Ngày thành lập: 08/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 217, Tập thể Viện Quy hoạch rừng, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987388886/0971688889

Fax:

Email: kidspacevn@gmail.com

Website: kidspace.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5221
3.	Bốc xếp hàng hóa	5224
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị khác trong xây dựng: búa, cưa, tua vít	4663
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: đại lý	4610
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (mặt hàng Nhà nước cho phép)	8299
27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
33.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ VĂN TRANG	Thôn Vũ Xuyên, Xã Yên Dương, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	500.000.000	50,000	162830827	
2	NGUYỄN HOÀNG NAM	Số 217 tập thể Viện Điều tra Quy hoạch rừng, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	012814281	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ VĂN TRANG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *30/10/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *162830827*

Ngày cấp: *24/03/2006*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Vũ Xuyên, Xã Yên Dương, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 12A Khu đô thị Skylight, 125D đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**